

SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
TTYT CƯ M'GAR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Phú, ngày 14 tháng 8 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Dự toán: In ấn biểu mẫu, in ấn phẩm đợt 2 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Hiện nay, Trung tâm Y tế Cư M'gar có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **In ấn biểu mẫu, in ấn phẩm đợt 2 năm 2026**, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế Cư M'gar
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Thị Hiền – Văn thư. SĐT: 02623.3834133

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp: Phòng Văn thư – TTYT Cư M'gar, số 78 Cách Mạng Tháng Tám, xã Quảng Phú, tỉnh Đắk Lắk.

Nhận qua Email: vanthu.ttytcumgar@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14 h ngày 17 tháng 8 năm 2026 đến trước 17h ngày 26 tháng 8 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục: Theo quy định

Stt	Danh mục	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Bì đựng phim X.quang	Chất liệu: Bìa màu xanh biển. Định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (23,5 x 31) cm Quy cách: In 1 mặt	Bì	10,800	

2	Bìa Bệnh án Ngoại khoa	Chất liệu: Bìa màu bơ. Định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (31 x 45) cm. Quy cách: In 3 mặt	Tờ	500	
3	Bìa Bệnh án Nhi khoa	Chất liệu: Bìa màu hồng. Định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (31 x 45) cm Quy cách: In 3 mặt	Tờ	1,500	
4	Bìa Bệnh án Nội Khoa	Chất liệu: Bìa màu vàng. Định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (31 x 45) cm Quy cách: In 3 mặt	Tờ	3,500	
5	Bìa Bệnh án phụ khoa	Chất liệu: Bìa màu thiên thanh. Định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (31 x 45) cm Quy cách: In 3 mặt	Tờ	500	
6	Bìa Bệnh án Sản khoa	Chất liệu: Bìa màu bò đậm. Định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (31 x 45) cm Quy cách: In 3 mặt	Tờ	1,200	
7	Bìa Hồ Sơ bệnh án y học cổ truyền	Chất liệu: Bìa màu thiên thanh. Định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (31 x 45) cm Quy cách: In 3 mặt	Tờ	500	
8	Lệnh điều xe (chuyển viện BHYT)	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 100 tờ/ quyển - In dọc có đường xé giấy	Quyển	10	
9	Phiếu khảo sát bà mẹ sinh con tại Bệnh viện (4)	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: In 2 mặt	Tờ	120	
10	Phiếu khảo sát nuôi bằng sữa mẹ tại bệnh viện (5)	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: In 3 mặt	Phiếu	120	
11	Phiếu biên bản hủy thuốc	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm (Khổ A5). Quy cách: In 1 mặt	Tờ	210	
12	Phiếu cam đoan	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: In 2 mặt	Tờ	100	
13	Phiếu công khai dịch vụ khám chữa bệnh nội trú	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: In 2 mặt	Tờ	4,500	

14	phiếu khảo sát hài lòng người bệnh Nội Trú	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: In 2 mặt	Tờ	100	
15	Phiếu lĩnh thuốc thường	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: 100 tờ/ quyển - In dọc	Quyển	1	
16	Phiếu lĩnh vật tư tiêu hao	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm; Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: 100 tờ/ quyển - In dọc	Quyển	1	
17	Phiếu sơ kết 15 ngày điều trị	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: In 1 mặt	Tờ	100	
18	Phiếu thử phản ứng thuốc	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: In 1 mặt	Tờ	100	
19	Sổ bàn giao bệnh nhân chuyên khoa	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	2	
20	Sổ bàn giao Bệnh nhân chuyển viện	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm, Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	4	
21	Sổ bàn giao Bệnh nhân vào khoa	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	2	
22	Sổ bàn giao Hồ sơ bệnh án	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	7	
23	Sổ bàn giao thuốc trực	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	7	
24	Sổ bàn giao trực xét nghiệm	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/quyển - In 2 mặt	Quyển	5	
25	Sổ bệnh nhân ký nhận phim	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/quyển - in 2 mặt	Quyển	4	

26	Sổ biên Bản hội chẩn	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm (Khổ A4). Quy cách: 100 tờ/ quyển - In dọc	Quyển	2	
27	Sổ đề	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/quyển - in 2 mặt	Quyển	1	
28	Sổ hợp giao ban	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/quyển - in 2 mặt	Quyển	13	
29	Sổ góp ý người bệnh	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm Quy cách: 50 tờ/quyển - In 2 mặt	Quyển	2	
30	Sổ kế hoạch tháng	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	5	
31	Sổ khám thai	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in 2 mặt	Quyển	2	
32	Sổ kiểm tra	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	3	
33	Sổ mời hội chẩn	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21) cm Quy cách: 100 tờ/ quyển - In dọc 1 mặt	Quyển	1	
34	Sổ phẫu thuật	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in 2 mặt	Quyển	3	
35	Sổ Phiếu lĩnh máu	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 100 tờ/ quyển - In dọc có đường xé giấy	Quyển	5	
36	Sổ thực hiện các Biện pháp KHHGĐ	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in 2 mặt	Quyển	1	
37	Sổ theo dõi bệnh nhân xét nghiệm	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/quyển - In 2 mặt	Quyển	2	

38	Sổ cập nhật nguy cơ - sự cố - rủi ro	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (29,7 x 21) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in ngang 2 mặt	Quyển	2	
39	Sổ Theo dõi tai biến chuyên môn	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (29,7 x 21) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in ngang 2 mặt	Quyển	3	
40	Sổ Theo dõi tai biến sản khoa	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in 2 mặt	Quyển	1	
41	Sổ thủ thuật	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in dọc 2 mặt	Quyển	2	
42	Sổ thường trực	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in 2 mặt	Quyển	27	
43	Sổ tổng hợp thuốc, y lệnh	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (60 x 42) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in 2 mặt	Quyển	9	
44	Sổ trực X. quang	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - In 2 mặt	Quyển	5	
45	Bản cam kết (khám chữa bệnh BHYT) dùng trong chạy thận	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. Kích thước (R x C): (14,8 x 21 cm) (Khổ A5). Quy cách: In 1 mặt	Tờ	500	
46	Sổ nhật ký kiểm tra nước R.O (mẫu 01)	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in ngang 2 mặt	Quyển	1	
47	Sổ nhật ký kiểm tra nước R.O (mẫu 02)	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in ngang 2 mặt	Quyển	1	
48	Sổ nhật ký kiểm tra nước R.O (mẫu 03)	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in ngang 2 mặt	Quyển	1	
49	Sổ theo dõi hoạt động máy RO	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in dọc 2 mặt	Quyển	1	

50	Sổ theo dõi hệ thống rửa quả lọc	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in dọc 2 mặt	Quyển	1	
51	Sổ theo dõi hoạt động máy chạy thận hiệu DIALOG	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in dọc 2 mặt	Quyển	1	
52	Sổ theo dõi kết quả test hoá chất tồn dư Peroxide	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm Quy cách: 50 tờ/ quyển - in dọc 2 mặt	Quyển	1	
53	Sổ theo dõi test Nồng độ acid Peracetic	Chất liệu: Giấy trắng. Định lượng 70 gsm. + Bìa định lượng 180 gsm. Kích thước (R x C): (21 x 29,7) cm. Quy cách: 50 tờ/ quyển - in dọc 2 mặt	Quyển	1	

2. Địa điểm cung cấp: tại Trung tâm Y tế Cư M'gar.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2026.

4. Các thông tin khác (nếu có)

Báo giá đã bao gồm các loại thuế phí, vận chuyển tại trung tâm y tế Cư M'gar.

Rất mong các hãng sản xuất, nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam quan tâm gửi báo giá trong thời gian nêu trên để Trung tâm Y tế Cư M'gar tiến hành xem xét, quyết định lựa chọn.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Phan Ngọc Lương